TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **667**/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 05 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG

Căn cứ Điều 211, 213, 363, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 667/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Hồ Văn Vũ L**, sinh năm: 1991;

Số CCCD: 083091013721;

Địa chỉ: C, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm: 1988;

Số CCCD: 092188008658;

Địa chỉ: C, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Văn Vũ L và bà Nguyễn Thị C đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long). Hôn nhân do tự nguyện tìm hiểu. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không còn hợp nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông L và bà C yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận này của ông L và bà C là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: có hai con chung là Hồ Thị Khánh N, sinh ngày 15/10/2009 và Hồ Gia T, sinh ngày 15/12/2019; Sau ly hôn giao hai con chung ông Hồ Văn Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng, ông L không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con. Sự thỏa thuận này của

ông L và bà C là phù hợp với quy định tại Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Văn Vũ L và bà Nguyễn Thị C thống nhất khai không có nên không xem xét.

[4] Lệ phí Tòa án: Ông Hồ Văn Vũ L và bà Nguyễn Thị C tự nguyện liên đới chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí việc dân sự là phù hợp với quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xét thấy: Các thỏa thuận trên của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận. Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Văn Vũ L và bà Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn.

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Ông Hồ Văn Vũ L và bà Nguyễn Thị C không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: giao hai con chung là Hồ Thị Khánh N, sinh ngày 15/10/2009 và Hồ Gia T, sinh ngày 15/12/2019 cho ông Hồ Văn Vũ L trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận ông L không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Hồ Văn Vũ L và bà Nguyễn Thị C thống nhất khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, Ông Hồ Văn Vũ L và bà Nguyễn Thị C tự nguyện liên đới chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai số 0000303 ngày 07/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long (1b);
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Tân Phú (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ (1b).

THẨM PHÁN

Võ Thị Cẩm Trang